

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 03-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Như Chi

2. Ông Nguyễn Đại Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 03/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/HSST ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 10/02/2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc T (È), sinh năm 1989 tại Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần N, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Thanh H, sinh năm: 1968; Vợ, con: Chưa.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 14/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố C Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 31/12/2019.

- Nhân thân: Ngày 22/6/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách 01 năm 6 tháng. Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 22/6/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2/ Đặng Thị Hồng N, sinh năm: 2002

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

3/ Hồ Thúy D, sinh năm: 2000

Nơi cư trú: Ấp T 2, xã T, huyện H, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Văn Đ, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- 2/ Lê Thành Trung, sinh năm: 1992
Nơi cư trú: Tổ dân phố Thuận Lợi, phường Cam Thuận, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)
- 3/ Trần N, sinh năm: 1966
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)
- 4/ Bùi Thị Thanh H, sinh năm: 1968
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)
- 5/ Nguyễn Thị Anh P, sinh năm: 1988
Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)
- 6/ Huỳnh Ngọc Hữu P, sinh năm: 1993
Nơi ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc T là người nghiện ma túy. T nhiều lần mua ma túy của người tên Diệp (không rõ lai lịch) tại khu vực lầu 7, thành phố Nha Trang để bán cho nhiều người nghiện ma túy trên địa bàn thành phố C. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng trưa ngày 09/9/2020, Văn Đ gọi điện thoại cho T hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy, trong đó 1.500.000 đồng là của Lê Thành T1 góp vào nhờ Đ mua. Đ nói chia làm 02 bịch, 01 bịch bán cho Đ, 01 bịch bán cho T1. T đồng ý. T nói Đ đến khu vực ngã ba đường Trần Nhân Tông và Nguyễn Bình Khiêm gặp người tên Phương si đa (chưa rõ lai lịch) đưa tiền mua ma túy. Sau khi Phương nhận 3.000.000 đồng, T gọi điện thoại nói Đ đến khu vực trước nhà máy đóng tàu C ở phường P, thành phố C để lấy ma túy. Tại đây, T đưa 01 bịch ma túy cho Đ. Đến chiều tối cùng ngày, T đưa 01 bịch ma túy cho Trung tại nhà nghỉ Huyền Dung ở phường P.

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 25/02/2021, tại nhà T ở tổ dân phố T, phường N, thành phố C, T bán 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng cho Đặng Thị Hồng N. N đưa 04 card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng cho T để trả tiền mua ma túy.

Lần 3: Khoảng 17 giờ ngày 27/02/2021 tại nhà T, T bán tiếp cho N 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 02/3/2021, N nhắn tin hỏi mua 200.000 đồng ma túy. T đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N và Hồ Thúy D đến nhà T để mua ma túy nhưng mua nợ. Tại đây, T đưa N và D vào phòng T chờ, còn T đi ăn cơm. Trong lúc T đi ăn cơm dưới bếp thì N và D thấy có ma túy bỏ sẵn trên dụng cụ sử dụng ma túy T đang sử dụng còn lại nên tự ý sử dụng thì bị phát hiện. Thu giữ của T 01 túi nilon bên trong có 07 bịch nilon có kích thước khác nhau chưa tinh thể màu trắng (kí hiệu A); 03 điện thoại di động; 1.500.000 đồng, các dụng cụ sử dụng ma túy và 3 xe mô tô 79U1-6363; 79C1-295.93 và 79C1-370.91.

Thu giữ của N 1 điện thoại di động, 01 xe mô tô 79C1-51295. Thu giữ của D 01 điện thoại di động.

Ngoài ra vào đầu năm 2021, T bán ma túy cho Huỳnh Ngọc Hữu P nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm.

Tại bản kết luận giám định số 28 ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6934 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 1,6420 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.
- 01 ví màu xanh lục, trên ví in dòng chữ DARLIE; 01 kéo kim loại; 01 quẹt gas màu đỏ; 01 đoạn ống hút màu đen có một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn; 01 chai thủy tinh có nắp kim loại màu trắng được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút màu đen, một lỗ gắn đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu.
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu MIUI màu xám viền đen có màn hình bị vỡ; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen thu giữ của Trần Quốc T.
- Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Trần Quốc T đã nộp vào tài khoản của Công an thành phố C.
- Xe mô tô 79U1-6363; 79C1-295.93 thu giữ của Trần Quốc T.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng viền trắng thu giữ của Đặng Thị Hồng N.
- 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh viền đen thu giữ của Hồ Thúy D.
- Xe mô tô 79C1-512.95 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Ngọc M.

Đối với người tên Diệp bán ma túy cho T tại khu vực lầu 7, thành phố Nha Trang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C chưa xác định được lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc M có hành vi cho Đặng Thị Hồng N mượn xe mô tô 79C1-512.95 nhưng không biết Nhi sử dụng xe mô tô đi mua ma túy để sử dụng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với ông Trần N, bà Bùi Thị Thanh H là cha mẹ của Trần Quốc T không biết T cất giấu và bán ma túy tại nhà mình nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Đặng Thị Hồng N, Hồ Thúy D có hành vi tự ý sử dụng ma túy tại nhà Trần Quốc T. Tuy nhiên việc này T không biết, không đồng ý cho sử dụng ma túy tại nhà riêng nên không truy cứu trách nhiệm về hành vi này.

Đối với Văn Đ khai nhận đưa tiền mua ma túy cho Phương si đa. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C chưa làm rõ được lai lịch, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 87/CT-VKSCR-HS ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Trần Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 1,6420 gam ma túy loại Methamphetamine

sau giám định; 01 ví màu xanh lục; 01 kéo kim loại; 01 quẹt gas màu đỏ; 01 đoạn ống hút màu đen; 01 chai thủy tinh có nắp kim loại màu trắng. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen và số tiền 1.500.000 đồng của Trần Quốc T. Tiếp tục tạm giữ xe mô tô 79U1-6363; xe mô tô 79C1-295.93; 01 điện thoại di động hiệu MIUI màu xám viền đen có màn hình bị vỡ; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen thu giữ của Trần Quốc T để đảm bảo công tác thi hành án. Trả lại cho Đặng Thị Hồng N 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng viền trắng và trả lại cho Hồ Thúy D 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh viền đen.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Quốc T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo T: Bị cáo nhận tội và ăn năn hối hận về hành vi của mình, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1.2. Về tư cách tham gia tố tụng: Đặng Thị Hồng N, Hồ Thúy D chưa nhận lại tài sản nên đưa những người này tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

1.3. Một số người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Trần Quốc T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ buộc tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở chứng minh, nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, từ ngày 09/9/2020 đến ngày 02/3/2021 T đã 02 lần mua ma túy của người tên Diệp (không rõ lai lịch) tại khu vực lầu 7, thành phố Nha Trang để bán cho Văn Đ, Lê Thành T1, 03 lần bán cho Đặng Thị Hồng N và 01 lần bán cho Huỳnh Ngọc Hữu P. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi Trần Quốc T bán ma túy cho Văn Đ và Lê Thành T1 vào ngày 09/9/2020. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T bán ma túy cùng lúc cho hai người này nên đủ căn cứ xác định bị cáo T phạm tội đối với 02 người trở lên theo qui định tại

điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 87/CT-VKSCR-HS, ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa đầy đủ. Hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và việc xét xử bị cáo theo điều khoản này là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, lan tràn nạn nghiện ngập ma túy và các bệnh của xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các các loại tội phạm khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tiền sự và nhân thân xấu. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc M đã nhận lại xe mô tô 79C1-512.95, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xét:

- 1,6420 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ví màu xanh lục, trên ví in dòng chữ DARLIE; 01 kéo kim loại; 01 quạt gas màu đỏ; 01 đoạn ống hút màu đen có một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn; 01 chai thủy tinh có nắp kim loại màu trắng được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút màu đen, một lỗ gắn đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen là tài sản của bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 xe mô tô 79U1-6363; 01 xe mô tô 79C1-295.93; 01 điện thoại di động hiệu MIUI màu xám viền đen có màn hình bị vỡ; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen thu giữ của Trần Quốc T là tài sản không phải vật chứng nên trả lại cho Trần Quốc T.

- Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Trần Quốc T đã nộp vào tài khoản của Công an thành phố C là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng viền trắng thu giữ của Đặng Thị Hồng N là vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho Đặng Thị Hồng N.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh viền đen thu giữ của Hồ Thúy D là tài sản không phải vật chứng nên trả lại cho Hồ Thúy D.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1,6420 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định; 01 ví màu xanh lục; 01 kéo kim loại; 01 quạt gas màu đỏ; 01 đoạn ống hút màu đen; 01 chai thủy tinh có nắp kim loại màu trắng.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen và số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam vào số tài khoản có ghi: 39490904162900000, tại Kho bạc Nhà nước C, ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Công an thành phố C.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc T 01 xe mô tô 79U1-6363; 01 xe mô tô 79C1-295.93; 01 điện thoại di động hiệu MIUI màu xám viền đen có màn hình bị vỡ; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen:

Trả lại cho Đặng Thị Hồng N 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng viền trắng.

Trả lại cho Hồ Thúy D 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh viền đen.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thành phố C)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Quốc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tp C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy